

Thông báo 2

Diagram:

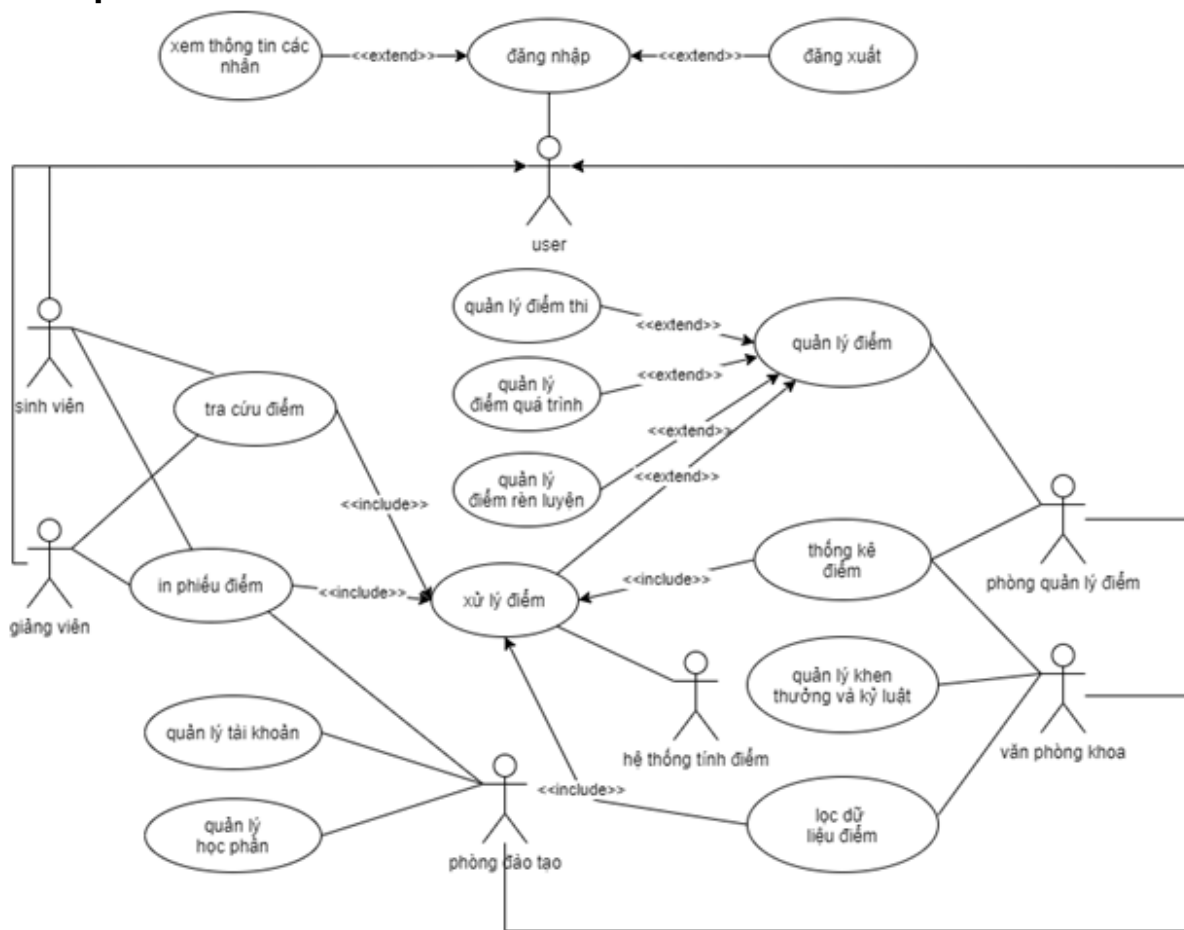
- sequence (23:30 20/11/2020 Thứ 6)
- activity (23:30 18/11/2020 Thứ 4)
- state machine (23:30 20/11/2020 Thứ 6)
- DFD sơ đồ tổng quát (10:30 17/11/2020 Thứ 3)
-
- Chuyển thành file pdf, tuy nhiên vẫn giữ lại file docx gốc

23:30 20/11 phải đủ 3 Diagram

USECASE: hạn hôm nay 16/11/2020

- 1 hình usecase tổng. Đặt tên: Usecase_TenActor (vd: actor Kế toán Usecase_KeToan) hạn nộp hôm nay
- file mô tả: hình riêng + bảng mô tả
- Để tiếng Việt

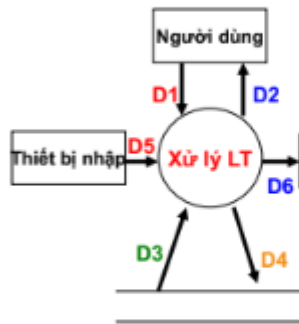
- Ví dụ:



DFD sơ đồ tổng quát:

hạn nộp 10h30 17/11/2020 Thứ 3

Sơ đồ tổng quát cho Yêu cầu lưu trữ

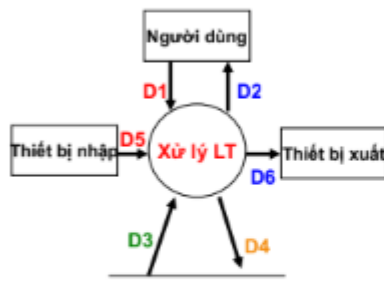


- **D1**: Thông tin cần lưu trữ (dựa vào biểu mẫu liên quan)
- **D5**: Thông tin cần lưu trữ (chỉ có trong một số yêu cầu đặc biệt)
- **D3**:
 - Các danh mục để chọn lựa
 - Dữ liệu cần thiết cho việc kiểm tra tính hợp lệ (dựa vào quy định)
- **D2**:
 - Các danh mục để chọn lựa
 - Kết quả thành công/thất bại
- **D4**: Dữ liệu được lưu trữ (dựa vào biểu mẫu).
 - Ghi chú: Thông thường
 $D4 = D1 (+ D5) (+ \text{ID tự phát sinh})$
- **D6**: Dữ liệu kết xuất (chỉ có trong một số yêu cầu đặc biệt)

TS Nguyễn Thành Huy

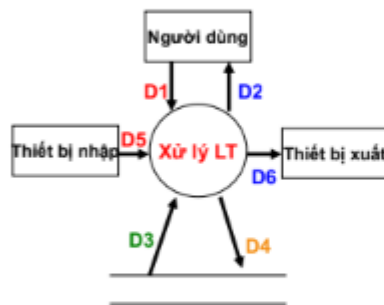
- Ví dụ:

Sơ đồ tổng quát cho Yêu cầu lưu trữ



- Xử lý lưu trữ
 - Đọc **D3** để lấy các tham số, quy định và danh mục
 - Hiển thị **D2** (các danh mục)
 - Nhận thông tin **D1, D5** (nếu cần)
 - Kiểm tra các thông tin **D1, D5** có thỏa quy định liên quan hay không (dựa vào **D3** nếu cần thiết)
 - Nếu thỏa quy định, ghi **D4**, thông báo kết quả **D2** (nếu cần) và xuất **D6** (nếu cần thiết)

Sơ đồ tổng quát cho Yêu cầu lưu trữ



• Ghi chú:

- D1 không nhất thiết chứa toàn bộ thông tin trong biểu mẫu liên quan
- Tùy theo quy định có thể có hay không có D5
- D4 hoặc D6 không nhất thiết phải trùng với D1 hoặc D5
- D2 không nhất thiết phải trùng với D3

- hình + mô tả chung file pdf

- Đặt tên: SoDoTongQuat_TenChucNang (vd: tính lương => SoDoTongQuat_TinhLuong)

ACTIVITY:

- Đặt tên file ảnh: Activity_TenChucNang (VD: chức năng quản lý thuê phòng => Activity_QuanLyThuePhong)

-

SEQUENCE:

- Đặt tên file ảnh: Sequence_TenChucNang (VD: chức năng quản lý thuê phòng => Sequence_QuanLyThuePhong)

-

State Machine:

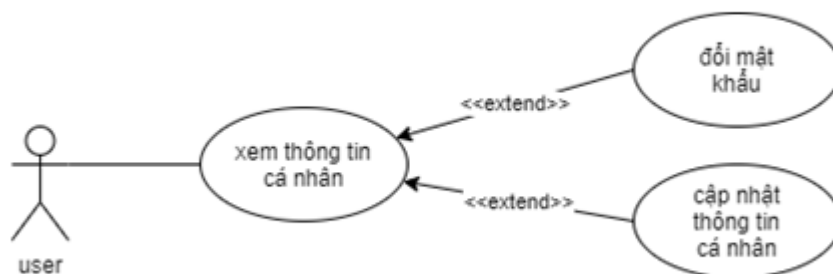
- Đặt tên file ảnh: SM_TenChucNang (VD: chức năng quản lý thuê phòng => SM_QuanLyThuePhong)

Mô tả use case

Đặt tên: MoTaUseCase_TenChucNang (vd: Quản lý thuê phòng => MoTaUseCase_QuanLyThuePhong)

VÍ DỤ

3.1.3.1 Phân rã use case Xem thông tin cá nhân



Đặc tả chức năng quản lý chương trình khuyến mãi

Mô tả tóm tắt:

- Tên UC: Quản lý chương trình khuyến mãi
- Mục đích: Tri ân khách hàng, giảm giá cho hóa đơn của khách hàng
- Tóm lược: Có 2 chương trình khuyến mãi, 1 là theo khoảng thời gian qui định, 2 là theo thời gian thuê phòng. Nếu khách đạt được yêu cầu thì sẽ giảm giá vào hóa đơn khi thanh toán
- Tác nhân: Nhân viên kinh doanh

Dòng sự kiện chính:

- Nhân viên kinh doanh đăng nhập vào hệ thống
- Có thể thêm, xóa, sửa chương trình khuyến mãi
- Đặt ra khoảng thời gian, mức giảm giá của các chương trình khuyến mãi
- Khi khách hàng thanh toán nếu đạt được yêu cầu thì sẽ giảm giá cho hóa đơn của khách

Dòng sự kiện phụ:

- Khách hàng không đạt được yêu cầu thì không được giảm giá

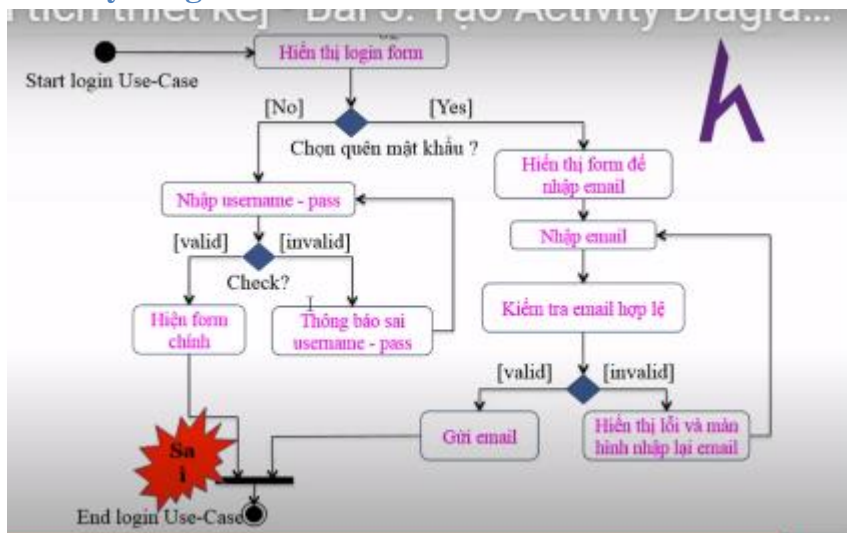
Tiền điều kiện:

- Khách hàng phải đạt được yêu cầu thì mới được giảm giá

Hậu điều kiện

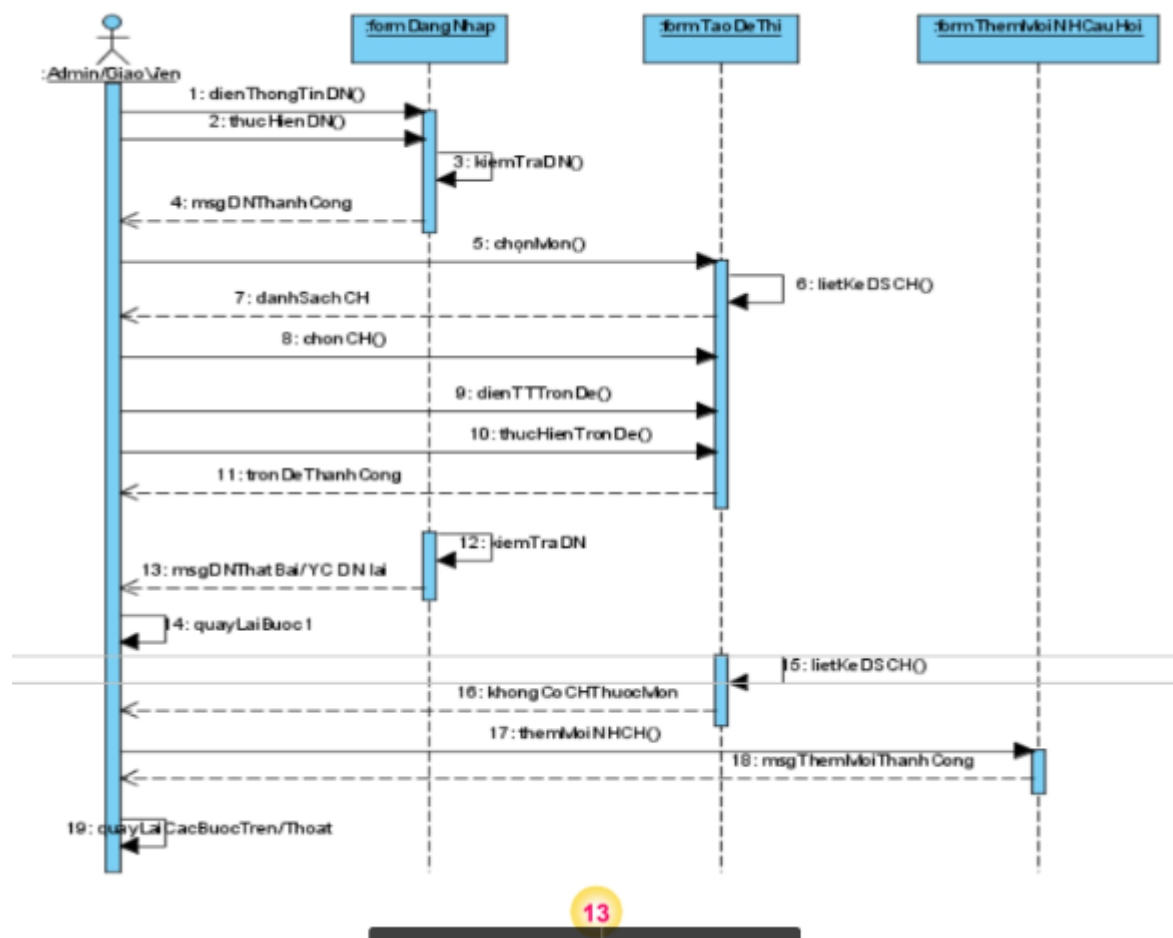
- Chức năng quản lý chương trình khuyến mãi phải ở trạng thái sẵn sàng cho lần thực hiện mới

Activity Diagram

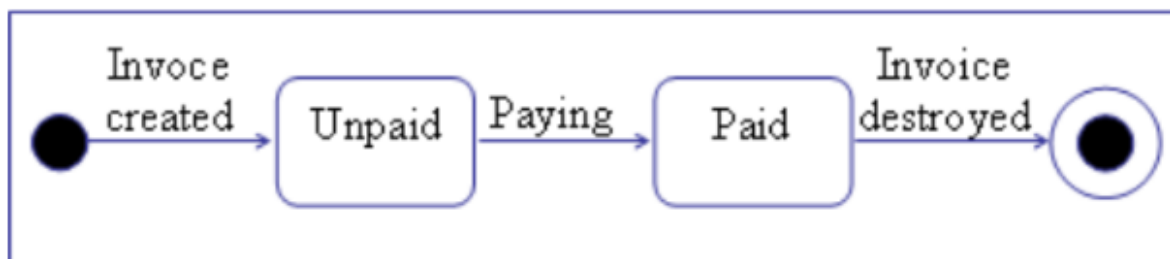


<https://www.howkteam.vn/course/phan-tich-thiet-ke-phan-mem/tao-activity--diagram-trong-pttkpm-1416>

Sequence Diagram



StateMachine của đối tượng



Biểu đồ trạng thái thực hiện hóa đơn

Thiết kế xử lý:

Bảng kiểu dữ liệu:

STT	Kiểu dữ liệu	Ý nghĩa	Ghi chú
1	List	Được dùng để lưu trữ danh sách: nhân viên, khách hàng, phòng, dịch vụ...	
2	int	Được dùng để lưu các số liệu(tiền lương, tiền phòng, tiền dịch vụ,...)	
4	date	Được dùng để lưu thời gian, ngày tháng	
5			

Bảng biến, hằng, hàm

Bảng biến

STT	Biến	Kiểu	Ý nghĩa	Ghi chú
1	LuongNV	float	Lương nhân viên	

Bảng hằng

STT	Hằng	Kiểu	Giá trị	Ý nghĩa	Ghi chú
1	LuongCB	float	20000	Mức lương cơ bản	

Bảng hàm

STT	Hàm	Tham số	Kết quả trả về	Thuật giải	Ý nghĩa	Ghi chú
1	xuatDSNV()	N/A	List<nhânVien> DSNV			

2	xuatDSLuong()	luongCB, maCV	List<luong>DSBangLuong			
---	---------------	------------------	------------------------	--	--	--

Ghi chú:

Nếu bạn nào đã nộp rồi, mà có sửa đổi gì, để tránh trường hợp mình nộp sớm nhưng mà sửa đổi mà phải xóa nộp lại -> trễ thời hạn -> bị thầy bắt bẻ -> Đặt tên file như này:

Ví dụ:

MoTaUseCase_TinhLuong.pdf

->Nộp lại thì đổi tên: MoTaUseCase_TinhLuong_U1.pdf

Trong đó:

U1: là Update lần 1, nếu có update lần 2, lần 3 thì sửa thành U2, U3...

Bảng yêu cầu & bảng trách nhiệm của từng chức năng (hạn 23/11/2020 23:30)

Một chức năng là bao gồm những yêu cầu bên dưới

Yêu cầu nghiệp vụ (của từng chức năng)

- ⇒ Bảng yêu cầu nghiệp vụ
- ⇒ Bảng trách nhiệm yêu cầu nghiệp vụ
- ⇒ Bảng yêu cầu tiến hóa
- ⇒ Bảng trách nhiệm yêu cầu tiến hóa

Yêu cầu chất lượng (của từng chức năng)

- ⇒ Bảng yêu cầu tương thích
- ⇒ Bảng trách nhiệm yêu cầu tương thích
- ⇒ Bảng yêu cầu tiện dụng
- ⇒ Bảng trách nhiệm yêu cầu tiện dụng
- ⇒ Bảng yêu cầu hiệu quả
- ⇒ Bảng trách nhiệm yêu cầu hiệu quả

Yêu cầu hệ thống (của từng chức năng)

- ⇒ Bảng yêu cầu bảo mật
- ⇒ Bảng trách nhiệm yêu cầu bảo mật
- ⇒ Bảng yêu cầu an toàn
- ⇒ Bảng trách nhiệm yêu cầu an toàn

Yêu cầu công nghệ (của hệ thống => làm chung)

- ⇒ Bảng yêu cầu công nghệ